

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án hình sự bị cấp giám đốc thẩm hủy án để điều tra, xét xử lại

Thông qua công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giám đốc thẩm vụ án Quách Văn Tốt phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các Viện kiểm sát địa phương tham khảo rút kinh nghiệm, nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giải quyết vụ án hình sự.

1. Nội dung vụ án

Từ năm 2015 đến năm 2017, Quách Văn Tốt dùng thủ đoạn gian dối để các bị hại tin tưởng đất đai, cây trồng là tài sản của Tốt nhằm chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại, trong đó có vụ:

Khoảng tháng 9/2016, sau khi biết Đặng Văn Hiếu không chuyển nhượng được thửa đất tại ấp T, xã N do đất thuộc quyền quản lý của Công ty CPSX – XD- TM & NN Hải Vương, Tốt nảy sinh ý định lừa đảo ông Nguyễn Văn Hợp bằng thủ đoạn gian dối nhờ Hiếu đứng ra giao dịch để ông Hợp tin tưởng thửa đất diện tích khoảng 03ha thuộc chủ quyền của Tốt để chuyển nhượng thửa đất này với giá trên 600.000.000 đồng rồi chiếm đoạt. Khi trực tiếp thương lượng với ông Hợp thì Hiếu báo giá 770.000.000 đồng và ông Hợp đồng ý. Hiếu nhận của ông Hợp tổng số tiền 470.000.000 đồng thông qua Vũ Quốc Thảo, Hiếu đưa cho Tốt 120.000.000 đồng còn lại 350.000.000 đồng thì Tốt cho Hiếu mượn.

Ngoài ra, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/9/2016, ông Lâm Hồng Sơn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70K1-126.91 đến nhà ông Quách Văn Bền chơi. Quách Văn Tốt mượn xe của ông Sơn đi mua thuốc, sau khi mua thuốc Tốt đến tiệm bán cá tại khu phố N, thị trấn L chơi và thua hết tiền. Tốt đã cầm cố xe của ông Sơn được 7.200.000 đồng để chơi bán cá tiếp. Theo kết luận định giá tài sản số 02/01/BBKL.ĐGTS ngày 04/01/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện L thì xe mô tô Sirius, biển số 70K1-126.91 có giá 8.000.000 đồng.

2. Quá trình tố tụng

Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; khoản 1 Điều 140; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999 xử phạt Quách Văn Tốt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”



và 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng Điều 50 BLHS năm 1999 tổng hợp hình phạt buộc Quách Văn Tốt phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 năm 09 tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Văn Hợp kháng cáo đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để làm rõ trách nhiệm hình sự đối với Đặng Văn Hiếu, buộc Hiếu trả cho ông số tiền 470.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2018/HSPT ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Hợp. Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

Ngày 22/7/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định Kháng nghị giám đốc số 101/QĐ-VC3-V1 theo hướng hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B và một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2018/HSPT ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B về phần tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” để điều tra, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/11/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử giám đốc thẩm đã chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát.

3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

3.1. Về xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

Trong vụ án này, bị cáo Quách Văn tốt đã dùng thủ đoạn gian dối nhờ Đặng Văn Hiếu đứng ra giao dịch, bán cho ông Nguyễn Văn Hợp thửa đất khoảng 03 ha (trong khi đất này không thuộc thẩm quyền sử dụng của Tốt). Hiếu đã nhận của ông Hợp số tiền 470.000.000đ (Hiếu đưa Tốt sử dụng 120.000.000đ còn lại 350.000.000đ Tốt cho Hiếu mượn). Như vậy, bị cáo Tốt phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền 470.000.000đ mà Hiếu đã nhận của bị hại Hợp (đây mới là số tiền thực tế bị hại Hợp bị thiệt hại). Việc Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm nhận định bị cáo chỉ chiếm đoạt của bị hại Hợp số tiền 120.000.000 đồng (số tiền bị cáo thực nhận) là chưa chính xác, không đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên dẫn đến việc truy tố, xét xử bị cáo Tốt theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 BLHS năm 1999 là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, từ đó xử phạt bị cáo mức án nhẹ, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, không có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

3.2. Thực hiện tốt việc kiểm sát Bản án.

Thông qua công tác kiểm sát bản án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã kịp thời phát hiện và báo cáo với Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vi phạm để xem xét, nghiên cứu ban hành kháng nghị

giám đốc thẩm có căn cứ pháp luật, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đề các Viện kiểm sát địa phương nghiên cứu, vận dụng, rút kinh nghiệm chung trong thời gian tới.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để b/c)
- Đ/c Trần Công Phàn PVT VKSNDTC (để b/c);
- Vụ 7, VC1, VC2, VP VKSNDTC (để biết);
- Đ/c Viện trưởng VC3 (để b/c);
- 23 VKSND tỉnh, thành phía Nam;
- VP VC3, Viện NV 2,3,4 VC3 (để biết);
- Lưu: P3.V1(Thủ)

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Tùng

